

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 123/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 29-3-2024

V/v: Ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị L
và Ông Nguyễn Văn H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Bang

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Anh Tuấn
- Bà Trần Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Hứa Thu Hằng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân THÀNH PHỐ N, tỉnh Nam Định.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân THÀNH PHỐ N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; cư trú tại: Xóm B, xã Th, huyện V, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên toà.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956; nơi ĐKKHKT: Số 1/52 phố X, đường G, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; trú tại: 285 đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày 22-02-2024, bản tự khai ngày 12-3-2024, đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và Ông Nguyễn Văn H tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trường Thi, THÀNH PHỐ N, tỉnh Nam Định ngày 13-01-2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng chung sống không hợp nhau, và

không có con chung. Bà đã chuyển về xã Th, huyện V sinh sống từ năm 2018 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với Ông Nguyễn Văn H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Hiện nay do công việc bận, bà lại ở xa không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án được, vì vậy bà đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa.

2. Tại biên bản lấy lời khai ngày 15 tháng 3 năm 2024 và đơn đề nghị vắng mặt, bị đơn là Ông Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông trình bày thống nhất như Bà Nguyễn Thị L. Nay bà Lê đề nghị giải quyết ly hôn ông không có ý kiến gì, đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Không có và không đề nghị giải quyết.

Hiện nay do công việc bận, nên ông không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án được, vì vậy ông đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với Ông Nguyễn Văn H. Xét thấy, tranh chấp giữa bà Lê và ông Hà là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là Ông Nguyễn Văn H nơi ĐKKHTT: Số 1/52 phố X, đường G, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; trú tại: 285 đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định nên căn cứ Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân THÀNH PHỐ N, tỉnh Nam Định.

[1.3] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L và bị đơn là Ông Nguyễn Văn H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà Lê và ông Hà theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung vụ án.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 13-01-2016 tại Ủy ban nhân dân phường Trường Thi, THÀNH PHỐ N, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do không hợp nhau, vợ chồng không có con chung. Bà Nguyễn Thị L đã chuyển về xã Th, huyện V sinh sống từ năm 2018, hai bên không còn chung sống nữa. Bị đơn Ông Nguyễn Văn H không có ý kiến gì và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L giữ nguyên quan điểm đề nghị giải quyết ly hôn với Ông Nguyễn Văn H.

Xét thấy quan hệ hôn nhân của Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Văn H mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Văn H.

[2.2] Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Văn H không có con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và công nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Văn H không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L phải nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Văn H.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn). Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn) bà

Lê đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001980 ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự THÀNH PHỐ N, tỉnh Nam Định.

3. Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND P. Trường Thi (ĐK ngày 13-01-2016);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Bang